TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 20-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin;

Bà Nguyễn Thị Rạt;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên;

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2021/TLST-ST, ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021, đối với:

- *Bị cáo:* Họ và tên: **Lê Minh T,** sinh năm 2000.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, xã T, huyện G, tỉnh T. Chỗ ở: ấp C, xã T, huyện G, tỉnh T; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: không xác định; Mẹ: bà Lê Thị N, sinh năm 1984 (sống); Vợ: Thái Thị L, sinh năm 2018; Con: có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2020 đến nay, bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHH MTV TM DV vận tải ô tô Đ.

Trụ sở: số D3/1T6 ấp 4, xã V, huyện B, thành phố Hồ C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Văn T – Giám đốc. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 58/8 Trần Xuân S, khu phố 4, phường T, quận 7, thành phố H.

3. Công ty TNHH vận tải thương mại dịch vụ N.

Trụ sở: số 437, Lạc Long Q, phường 5, quận 11, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn B – Giám đốc. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lưu Hoàng T, sinh năm 1993. (vắng mặt)
2. Ông Võ Cao K, sinh năm 1990. (vắng mặt)
3. Chị Thái Thị L, sinh năm 2001. (vắng mặt)
4. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 03/8/2020, Lê Minh T điều khiển xe ô tô tải đi giao nước giải khát tại một cửa hàng thuộc thị xã T, huyện T, tỉnh TN, bị cáo T gặp 02 người đàn ông (không xác định nhận thân, lai lịch) đi trên xe ô tô không rõ biển số. Người đàn ông ngồi ở vị trí phụ xe bước xuống xe và hỏi bị cáo T có biết lái xe ô tô tải không, bị cáo T có nhận chở thuốc lá điếu nhập lậu không, bị cáo T nói với người này biết lái xe ô tô tải, bị cáo T hỏi người này chở số lượng thuốc lá điếu nhập lậu bao nhiêu thì người này trả lời chở thuốc lá với số lượng ít nhưng không nói bao nhiêu bao. Người này nói với bị cáo T đến ngã tư TL, huyện B, tỉnh L sẽ có người giao xe (có sẵn thuốc lá điếu nhập lậu trên xe) cho bị cáo T điều khiển xe này về ngã tư HM, thành phố H sẽ có người dẫn đường bị cáo T đến nơi giao thuốc lá điếu nhập lậu với tiền công là 1.000.000đồng/chuyến. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe ô tô này quay lại ngã tư HM để trả xe ô tô tải rồi đi xe buýt về nhà. Trong lúc nói chuyện nói nhau, người này cho bị cáo T số điện thoại 0988749445 để liên lạc trong việc vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, bị cáo T lưu số điện thoại vào điện thoại Nokia 106 của bị cáo T tên «A DEN».

Đến khoảng 16 giờ ngày 03/8/2020, bị cáo T nhờ người tên Bảy (không xác định họ tên, địa chỉ) là bạn lái xe chung dùng xe mô tô không rõ biển số chở bị cáo T đến ngã tư TL, huyện B, tỉnh L. Khoảng 30 phút sau, có một người đàn ông điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-371.44 chạy đến giao xe này cho bị cáo T đồng thời để sẵn số tiền 1.000.000 đồng là tiền công của bị cáo T trong buồng lái xe ô tô tải biển số 51C-371.44 và lên xe ô tô còn lại bỏ đi, bị cáo T lấy số tiền 1.000.000 đồng, không kiểm tra số lượng và chủng loại thuốc lá điếu nhập lậu trên xe ô tô tải. Bị cáo T điều khiển xe ô tô biển số 51C-371.44 chở thuốc lá điếu nhập lậu về đến địa phận xã H thuộc huyện Đ, tỉnh L thì xe ô tô biển số 51C-371.44 bị nổ lốp, bị cáo T gọi điện thoại thông báo tình hình xe ô tô tải bị nổ lốp cho ông Đ biết, Đ nói với bị cáo T cho xe ô tô tải biển số 51C-371.44 ghé vào cơ sở vá vỏ tên T P tại ấp Bình T, xã H, huyện Đ, tỉnh L để sửa chữa. Khoảng 10 – 15 phút sau, có lực lượng công an đến yêu cầu bị cáo T mở thùng xe ô tô tải biển số 51C-371.44 để kiểm tra nhưngbị cáo T sợ bị bắt nên bỏ chạy khoảng 20m thì bị bắt giữ. Qua kiểm tra trên xe ô tô tải biển số

51C-371.44 chở 31.200 bao thuốc lá điếu hiệu Jet, 4.800 bao thuốc lá điếu hiệu Hero nên Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo T .

Tại công văn số 63/CV-2020 HHTLVN ngày 08/8/2020 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam xác định: "1- 02 cây (20 bao) thuốc lá điếu mẫu bao gồm các nhãn hiệu Jet và Hero do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An cung cấp là thuốc lá điếu nhập lậu.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSĐH ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Minh T về tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Lê Minh T gây ra; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"* đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 06 đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: số tiền 1.000.000đồng là tiền công vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, đây là tiền thu lợi bất chính nên đề nghị buộc bị cáo Lê Minh T nộp lại sung vào công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Đối với 31.200 bao thuốc lá điếu hiệu Jet, 4.800 bao thuốc lá điếu hiệu Hero do nước ngoài sản xuất không rõ xuất xứ hàng hóa, không hóa đơn, chứng từ được sử dụng vào mục đích phạm tội nên đề nghị tịch thu giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện Đức Hòa xử lý thuốc lá điếu ngoại nhập lậu theo qui định pháp luật.

- Đối với ô tô biển số 51C-371.44 do ông Nguyễn Văn B là người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải thương mại dịch vụ N đăng ký chủ sở hữu. Đến ngày 05/3/2020, Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải thương mại dịch vụ N bán xe ô tô tải nói trên cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ vận tải ô tô Đặng Văn P do ông Đặng Văn T là người đại diện theo pháp luật. Sau đó, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận tải ô tô Đặng Văn P ủy quyền xe ô tô tải nói trên cho ông Nguyễn Mạnh H. Đến tháng 7/2020, ông H cho một người tên T (không rõ nhân thân) thuê nhưng không làm hợp đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại xe ô tô biển số 51C-371.44 cho ông Nguyễn Mạnh H nên không đề cập xử lý.

- Đối với số tiền 180.000đồng thu giữ của bị cáo T đề nghị tiếp tục tạm giữ để trừ vào số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo T chưa nộp.

- Đối với 01 điện thoại Nokia 106 màu đen cùng 01 sim số 0355314532 là công cụ bị cáo dùng liên lạc thực hiện tội phạm nên đề nghị tịch thu bán lấy tiền sung vào ngân sách nhà nước; tiêu hủy 01 sim số 0355314532.

- Đối với 01 điện thoại Samsung A20 màu đen, 01 sim số 0364492700 không sử dụng vào việc phạm tội, không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo T .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đánh giá về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải thương mại dịch vụ N, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ vận tải ô tô Đặng Văn P và các ông, bà: Lưu Hoàng T; Võ Cao K, Thái Thị L, Nguyễn Thị Ch là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 293 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2].Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[2.1]. Hành vi khách quan của đã thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo Lê Minh T gặp và thỏa thuận nhận vận chuyển thuê thuốc lá điếu nhập lậu thuê bằng xe ô tô tải cho 02 người đàn ông (không rõ nhân thân) từ xã T L, huyện B, tỉnh L về ngã tư HM, thành phố H, tiền công 1.000.000đ/chuyến. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/8/2020, có một người đàn ông điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-371.44 chạy đến giao xe có sẵn thuốc lá điếu nhập lậu cho bị cáo T điều khiển xe ô tô biển số 51C-371.44 chở thuốc lá điếu nhập

lậu về đến địa phận xã H thuộc huyện Đ, tỉnh L thì xe ô tô bị nổ lốp, bị cáo T cho xe ô tô tải vào cơ sở vá vỏ để sửa chữa. Khoảng 15 phút sau, lực lượng Công an đến kiểm tra bắt giữ bị cáo T cùng người và tang vật là 31.200 bao thuốc lá điếu hiệu Jet, 4.800 bao thuốc lá điếu hiệu Hero.

Tại công văn số 63/CV-2020 HHTLVN ngày 08/8/2020 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam xác định: "1- 02 cây (20 bao) thuốc lá điếu mẫu bao gồm các nhãn hiệu Jet và Hero do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An cung cấp là thuốc lá điếu nhập lậu.

[2.2]. Hội đồng xét xử đánh giá: Xét lời khai nhận của các bị cáo Lê Minh T trước tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đức Hòa lập vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 03/8/2020; phù hợp với các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Lê Minh T có hành vi sử dụng xe ô tô tải biển số 51C-371.44 vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu thuê cho người không rõ nhân thân với số lượng 36.000 bao (31.200 bao thuốc lá hiệu Jet, 4.800 bao thuốc lá hiệu Hero) với tiền công 1.000.000đồng/1chuyến, khi đến địa phận xã H thuộc huyện Đ, tỉnh L thì bị Công an huyện Đức Hòa bắt quả tang. Hành vi này của Lê Minh T đã vi phạm qui định tại Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tại Điều 25, đã nêu rõ: *"Hành vi vi phạm về buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, giao nhận hàng cấm là thuốc lá điếu nhập"."*

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Minh T đủ yếu tố cấu thành tội "*Vận chuyển hàng cấm*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi vận chuyển hàng cấm của bị cáo Lê Minh T đã xâm hại đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Khi thực hiện hành vi, bị cáo T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi trái pháp luật của bị cáo T cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Minh T về tội *"Vận chuyển hàng cấm"* là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lê Minh Tl à phù hợp nên Hội đồng xét xử xét ghi nhận.

[3].Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết định khung: Hành vi của bị cáo Lê Minh T không thuộc các tình tiết định khung khác qui định tại Điều 191 nên bị xét xử theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Minh T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng khác theo qui định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Minh T chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo; là lao động chính trong gia đình, có gia cảnh khó khăn đang nuôi con nhỏ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[4].Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Đối với 1.000.000đồng là tiền công vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, là tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo Lê Minh T nộp lại sung vào công quỹ Nhà nước.

[5].Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 31.200 bao thuốc lá điếu hiệu Jet, 4.800 bao thuốc lá điếu hiệu Hero do nước ngoài sản xuất không rõ xuất xứ hàng hóa, không hóa đơn, chứng từ được sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện Đức Hòa xử lý tiêu hủy thuốc lá điếu ngoại nhập lậu theo qui định pháp luật.

- Đối với ô tô biển số 51C-371.44 do ông Nguyễn Văn B là người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải thương mại dịch vụ N đăng ký chủ sở hữu. Đến ngày 05/3/2020, Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải thương mại dịch vụ N bán xe ô tô tải nói trên cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ vận tải ô tô Đặng Văn P do ông Đặng Văn Th là người đại diện theo pháp luật. Sau đó, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận tải ô tô Đặng Văn P ủy quyền xe ô tô tải nói trên cho ông Nguyễn Mạnh H. Đến tháng 7/2020, ông H cho một người tên T (không rõ nhân thân) thuê nhưng không làm hợp đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa xác định xe có nguồn gốc và chủ sở hữu hợp pháp, đã trả lại xe ô tô biển số 51C-371.44 cho ông Nguyễn Mạnh H là phù hợp nên không đề cập xử lý.

- Đối với số tiền 180.000đồng thu giữ của bị cáo T cần tiếp tục tạm giữ để trừ vào tiền thu lợi bất chính mà bị cáo T chưa nộp.

- Đối với 01 điện thoại Nokia 106 màu đen, 01 sim số 0355314532 là công cụ bị cáo dùng liên lạc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu bán lấy tiền sung vào ngân sách nhà nước (Tiêu hủy 01 sim số 0355314532).

- Đối với 01 điện thoại Samsung A20 màu đen, 01 sim số 0364492700 không sử dụng vào việc phạm tội, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo T.

Đối với người đàn ông tên Đ có hành vi thuê bị cáo T vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, nhưng do không xác định được nhân thân, lai lịch, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo T nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên T có hành vi thuê xe ô tô biển số 51C-371.44 vận chuyển 31.200 bao thuốc lá điếu nhập lậu, nhưng do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Đối với ông Đặng Văn T là người đại diện theo pháp luật Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ vận tải ô tô Đặng Văn P có ủy quyền xe ô tô tải cho ông Nguyễn Mạnh H sử dụng; ông Nguyễn Mạnh H có hành vi cho thuê xe ô tô biển số 51C-371.44, ông T, ông H không biết người thuê xe ô tô này để sử dụng vận chuyển hàng cấm nên hành vi của ông H không cấu thành tội phạm có liên quan.

Đối với người tên B có hành vi giúp sức cho bị cáo T đến khu vực ngã ba TL, huyện B, tỉnh L để thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm nhưng do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo T nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Buộc bị cáo Lê Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm".*

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Minh T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2020.

3. Về tạm giam: Áp dụng Điều 329 BLTTHS năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Minh T là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/4/2021) để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Buộc bị cáo Lê Minh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000đồng nhưng được khấu trừ số tiền 180.000đồng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên lai thu số 0002569 ngày 23/3/2021. Buộc bị cáo Lê Minh T nộp bổ sung số tiền 820.000đồng (Tám trăm hai mươi ngàn đồng).

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu 36.000 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (trong đó gồm 31.200 bao thuốc lá hiệu Jet, 4.800 bao thuốc lá hiệu Hero) và giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa xử lý tiêu hủy thuốc lá điếu ngoại nhập lậu theo qui định pháp luật.

- Tịch thu bán lấy tiền sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 106 màu đen; tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0355314532;

- Trả cho bị cáo Lê Minh T 01 điện thoại Samsung A20 màu đen, 01 sim số 0364492700 không sử dụng vào việc phạm tội, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáobị cáo T .

(Các tang vật trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2021).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Minh T nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CC THADS huyện Đức Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Linh Duy

Thành viên Hội đồng xét xử	Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Chí Lin – Nguyễn Thị Rạt	**Nguyễn Khắc Linh Duy**

Hội Thẩm Nhân Dân **Chủ Tọa Phiên Tòa**